

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 03-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hạnh

Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2017/HSST ngày 09/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (B), sinh năm 1988; tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1959; con bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1961; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2017 “Có mặt”.

- Nguyên đơn dân sự:

Công ty TNHH Thương Mại TT

Địa chỉ: 69/3 bis, đường TM, khu phố 4, phường TTT, quận 7, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Thiên H, sinh năm 1969.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thế Tr, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D. “Vắng mặt”.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D. “Có mặt”.

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; chỗ ở: Thôn 2, xã LS, thành phố V, tỉnh D. “Vắng mặt”.

Ông Phan Văn N, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn 7, xã LS, thành phố V, tỉnh D. “Vắng mặt”.

Bà Lê Thị L2, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp 2, thị trấn N, huyện C, tỉnh D.
“Có mặt”.

Ông Phan Thế Tr, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.
“Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 26/8/2017, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FUSIN màu đỏ - đen, biển số 72L5 – 3126 đến địa phận xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chơi. Khi tới khu vực Nghĩa Trang Châu Đức thuộc ấp Tr1, xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Tuấn vào xin uống nước, khi đi ra, Tuấn phát hiện chiếc xe tải biển số 72C – 04616 của Công ty TNHH Thương mại TT, giao cho ông Phan Thế Tr làm tài xế đang đậu tại bãi đất không có ai trông coi, trên xe có 02 bình ắc quy nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. T mở cốp xe lấy 01 chiếc kéo đến cắt dây điện lấy 02 bình ắc quy, sau đó chở đến điểm thu mua ve chai của bà Lê Thị L2 bán được 1.200.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 195/HĐĐG ngày 06/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Đức kết luận: 02 bình ắc quy, hiệu SCB N120 (115F51), 12V, 120AH, màu đen trắng, kích thước: 55cm x 25 cm x 20cm có giá trị là 3.600.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 cây kéo mũi nhọn bằng kim loại, một bên mũi bị gãy, cán bọc nhựa màu đen, dài 23,4cm (đã cũ, bị rỉ sét), là công cụ Nguyễn Thanh T dùng làm phương tiện phạm tội, hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH TM TT đã nhận lại được 02 cái bình ắc quy và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng mà bà Lê Thị L3 (chủ vừa ve chai) đã bỏ ra để mua của T 02 bình ắc quy. Bà L3 đã giao nộp lại tài sản cho Cơ quan Công an, hiện bà L3 yêu cầu bị cáo T phải trả lại số tiền 1.200.000 đồng.

Đối với hành vi của bà Lê Thị L2 đã thu mua 02 chiếc bình ắc quy từ Nguyễn Thanh T. Quá trình điều tra xác định bà L2 không biết đó là tài sản T trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức không xử lý hành vi của bà L2 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Nguyễn Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 78/QĐ-KSĐT ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố: Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù. Đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản nên không yêu

cầu bồi thường dân sự. Về xử lý vật chứng: Đề tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo mũi nhọn bằng kim loại, một bên mũi bị gãy, cán bọc nhựa màu đen, dài 23,4cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/8/2017, tại Công viên Nghĩa Trang Châu Đức thuộc ấp Tr1, xã Q, huyện C, tỉnh D, Nguyễn Thanh T đã có hành vi lén lút trộm cắp được 02 chiếc bình ắc quy trên xe tải biển số 72C – 046.16 của Công ty TNHH TM TT, trị giá 3.600.000 đồng.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Châu Đức, với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 về áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, thấy rằng tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 với Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Điều 173 có mức hình phạt nhẹ hơn. Như vậy cùng một loại tội nhưng Điều luật năm 2015 có mức án nhẹ hơn nên cần áp dụng cho phù hợp. Đối chiếu với Điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự qui định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng chỉ vì tham lam nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo được thực hiện một cách cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, đem bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người mất tài sản mà nó còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có một bản án thật nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đây là bài học giáo dục riêng đối với bị cáo đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 20/9/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh D xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội, tài sản bị mất được thu hồi trả lại cho người bị hại, đã bồi thường khắc phục được hậu quả, phạm tội gây thiệt hại không lớn, nên cần áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Lời luận tội và mức án đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu là có căn cứ pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường dân sự, không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại. Tại tòa bà Lê Thị L2 đã nhận lại số tiền 1.200.000 đồng mà bà bỏ ra mua 02 bình ắc quy nên bà không có yêu cầu gì thêm về phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[7] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân L, ông Nguyễn Văn S, ông Phạm Văn N, bà Lê Thị L2, ông Phan Thế Tr không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc kéo mũi nhọn bằng kim loại, một bên mũi bị gãy, cán bọc nhựa màu đen, dài 23,4cm là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc bình ắc quy, màu trắng đen, hiệu SCB N120 (115F51), 12V, 120AH, là tài sản của Công ty TNHH TM TT. Ngày 12/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại 02 chiếc bình ắc quy trên cho Công ty TNHH TM Tân TT là phù hợp với qui định của pháp luật. Đối với chiếc xe mô tô hiệu FUSIN màu đỏ - đen, biển số 72L5 – 3126 là tài sản của ông Nguyễn Xuân L là cha của bị cáo T. Ông L cho T mượn xe làm phương tiện để đi làm, T dùng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội ông L không biết. Ngày 31/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại chiếc xe trên cho ông L là phù hợp với qui định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T (B) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Thanh T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo mũi nhọn bằng kim loại, một bên mũi bị gãy, cán bọc nhựa màu đen, dài 23,4cm (đã cũ, bị rỉ sét).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Châu Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức ngày 09/11/2017).

Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/01/2018), bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C.Đức
- Công an huyện Châu Đức;
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hữu Pho